

Số: 02 /2023/QĐST-HNGĐ

Hòa An, ngày 27 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thị T**; sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Xóm MT, xã XH, huyện BY, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: **Anh Nông Khánh T2**; sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Xóm 4 BT, thị trấn NH, huyện Hòa An, Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 và điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị T và anh Nông Khánh T2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị T và anh T2 cùng thỏa thuận nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị T và anh T2 có một con chung tên là Nông Yến N, sinh ngày 19/8/2014 (Giới tính: Nữ). Khi ly hôn cả hai bên cùng thỏa thuận

thống nhất giao con chung cho chị T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Anh T2 có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng:** Chị T và anh T2 cùng thỏa thuận, thống nhất là anh T2 thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T với số tiền 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng trên một tháng), phương thức cấp dưỡng theo tháng, tính từ tháng 02 năm 2023 đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Chị T và anh T2 cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có vay nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí:** Chị T và anh T2 mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước cho việc thuận tình ly hôn, anh T2 phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí của người thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Chị T tự nguyện nộp án phí dân sự bao gồm cả phần của anh T2 với tổng số tiền là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003670, ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
 - VKSND huyện Hoà An;
 - CC THADS huyện Hoà An;
 - TAND tỉnh Cao Bằng;
 - UBND thị trấn NH, Hoà An. ĐKKH số 05
- ngày 28/02/2014;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã lý)

Lục Thanh Hải